TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN ĐỊNH** **TỈNH THANH HÓA** Số: **01**/2024/QĐST-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Yên Định, ngày 05 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357, Điều 463, Điều 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 6; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 58/2023/TLST-DS ngày 22 tháng 11 năm 2023 về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (gọi tắt là Ngân hàng).

Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng, chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Anh Tuấn, chức danh: Phó giám đốc trung tâm xử lý nợ Pháp lý.

Người đại diện theo ủy quyền lại:

1. Ông Lê Ngọc Vân, chức danh: Chuyên viên xử lý nợ.

2. Ông Lê Thế Đại, chức danh: Chuyên viên xử lý nợ.

3. Ông Nguyễn Chí Thanh, chức danh: Chuyên viên xử lý nợ.

Địa chỉ liên hệ: Tầng 3, Tòa nhà Nguyễn Kim, 27-29 Đại lộ Lê Lợi, phường Lam Sơn, Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn*: Ông Trịnh Đăng C, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Tổ dân phố 6, Thị trấn Qúy Lộc, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Các bên đương sự thống nhất thỏa thuận: Ông Trịnh Đăng C còn nợ của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 28/12/2023 là 507.184.827đ (*Năm trăm linh bảy triệu, một trăm tám mươi tư nghìn, tám trăm hai mươi bảy đồng*), trong đó: tiền gốc là 390.000.000đ, tiền lãi phải trả là 109.139.210đ, lãi chậm trả là 8.045.617đ và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng từ ngày 29/12/2023 cho đến khi thanh toán xong nợ. Ông C chấp nhận trả khoản nợ cho Ngân hàng.

***2.2. Về phương án trả nợ*:** Các bên đương sự thống nhất thỏa thuận: Chậm nhất đến ngày 20/01/2024, ông Trịnh Đăng C phải trả tiền cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng là 507.184.827đ *(Năm trăm linh bảy triệu, một trăm tám mươi tư nghìn, tám trăm hai mươi bảy đồng)* và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng từ ngày 29/12/2023 cho đến khi thanh toán xong nợ.

Nếu sau ngày 20/01/2024, ông C không thực hiện được theo thỏa thuận thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mại tài sản bảo đảm là toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 185, tờ bản đồ 07, diện tích là 290 m^2, địa chỉ: Thôn Đ, xã V, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CĐ 131898 do UBND huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa cấp, Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa xác nhận chuyển nhượng cho ông Trịnh Đăng C ngày 19/4/2022, Hợp đồng thế chấp số LN 2206216046522 để bảo đảm cho khoản vay tại Ngân hàng.

***2.3. Về án phí*:** Các bên đương sự thống nhất thỏa thuận: Ông Trịnh Đăng C phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 12.143.696đ (*Mười hai triệu, một trăm bốn mươi ba nghìn, sáu trăm chín mươi sáu đồng*).

Trả lại cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 11.687.000đ (*Mười một triệu sáu trăm tám mươi bảy nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số AA/2022/0001599 ngày 22/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Chi cục THADS huyện Yên Định;
- Đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoa